

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH ĐỒNG NAI** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **255/2021/HSPT**

Ngày: 01/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương

Ông Trần Phương Đông

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2021/HSPT ngày 14/5/2021 đối với bị cáo Đỗ Trường G +đp, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

***Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Đỗ Trường G-** sinh năm 1994, tại Đồng Nai (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Đ2, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 12/12. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Đỗ Văn N- sinh năm 1966 và bà Trần Thị Thu H- sinh năm 1973. Vợ con: Không có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 27/6/2020 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay.

**2. Phạm Ngọc H –** sinh năm 2000, tại Đồng Nai (có mặt).

Nơi cư trú: ấp 4B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Nhân viên. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Phạm Công H - sinh năm 1954. Mẹ: Trần Thị Kim T- sinh năm 1958. Vợ con: Không có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 27/6/2020 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Hoàng Nguyễn Đức T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Nai, “vắng mặt”.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp 1, xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, “vắng mặt”.

3. Hồ Ngọc Thanh B, sinh năm 2000. Địa chỉ: đường I, quận V, TP. Hồ Chí Minh, “vắng mặt”.

4. Trần Thị T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp D, xã C, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, “vắng mặt”.

5. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Trường G và Phạm Ngọc H là bạn bè quen biết nhau và cùng là đối tượng nghiện ma túy.

Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 27/6/2020, tại phòng nghỉ số 218, nhà nghỉ M, thuộc ấp D, xã C, huyện Định Quán, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã C bắt quả tang Đỗ Trường G đang “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho H, Q, T. Cơ quan Công an thu giữ:

- 01 bìch nylon được hàn kín bên trong chứa 19 viên nén màu hồng, thu giữ trên giường của phòng 218 nhà nghỉ M do G thuê, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Trường G, người chứng kiến Nguyễn Phúc S và dấu mộc đỏ của Công an xã C (ký hiệu M1).

- 01 bìch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trên giường của phòng 218 nhà nghỉ M do G thuê, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Trường G, người chứng kiến Nguyễn Phúc S và dấu mộc đỏ của Công an xã C (ký hiệu M2).

- 01 bìch nylon được hàn kín bên trong chứa 1,5 viên nén màu xanh và tinh thể màu trắng, thu giữ trên giường của phòng 218 nhà nghỉ M do G thuê, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Trường G, người chứng kiến Nguyễn Phúc S và dấu mộc đỏ của Công an xã C (ký hiệu M3).

- 01 đĩa sứ màu trắng trong lòng đĩa chứa chất bột tinh thể màu trắng, thu giữ trên giường của phòng 218 nhà nghỉ M do G thuê, được niêm phong có chữ ký của Đỗ Trường G, người chứng kiến Nguyễn Phúc S và dấu mộc đỏ của Công an xã C (ký hiệu M4).

- 01 bộ loa vi tính, đèn chớp màu, 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, 01 thẻ quẹt thành viên LOTTE.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số sim: 0934615959, thu giữ của Đỗ Trường G.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số sim: 0328000292, thu giữ của Phạm Ngọc H.

Căn cứ bản Kết luận giám định số: 1303/KLGD-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

+ Mẫu 19 viên nén màu hồng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 5,5813 gam, loại: Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 2,8448 gam, loại: Ketamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,3212 gam, loại: Ketamine.

+ Mẫu 1,5 viên nén màu xanh (Ký hiệu M32) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,6800 gam, loại: MDMA.

+ Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,7733 gam, loại: Ketamine.

Quá trình điều tra Đỗ Trường G và Phạm Ngọc H đã khai nhận G đã từng 06 lần mua ma túy của đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch, ở thành phố Hồ Chí Minh) với số tiền 48.500.000 đồng về để tổ chức sử dụng ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy gồm: Hoàng Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn Q, H và bản thân G cũng cùng sử dụng; G thường thuê các nhà nghỉ O, M tại các xã T, C để tổ chức sử dụng ma túy cùng các đối tượng trên. Tính đến ngày bị bắt quả tang thì tổng cộng G tổ chức cho H sử dụng ma túy 05 lần, G tổ chức cho Q sử dụng ma túy 03 lần, G tổ chức cho Toàn sử dụng ma túy 07 lần.

Cách thức G tổ chức sử dụng ma túy như sau: Sau khi ngồi nhậu cùng các đối tượng nghiện, G sẽ nói cho những người cùng nhậu là G có nhu cầu sử dụng ma túy, nếu ai có nhu cầu sử dụng ma túy thì sẽ nói cho G biết và G sẽ là người đi mua ma túy, thuê phòng, chuẩn bị các công cụ như: loa nghe nhạc, đèn chớp màu, đĩa, ống hút để cùng các đối tượng nghiện ma túy trên cùng sử dụng (sau mỗi lần sử dụng xong thì G sẽ gửi lại nhà nghỉ để sử dụng sau) và G sẽ bỏ tiền trước; sau mỗi lần cùng sử dụng ma túy xong thì G sẽ thu tiền của các đối tượng nghiện trên gồm: tiền ma túy, tiền ăn, tiền nước, tiền thuê nhà nghỉ, tiền thuê xe đi lại (số tiền này sẽ tính tổng lại sau mỗi lần sử dụng rồi chia đều mỗi người). Quá trình tổ chức sử dụng ma túy cho các đối tượng trên thì số tiền G thu của các đối tượng trên chỉ bù vào số tiền mà G bỏ ra trước đó, chứ bản thân G không có thu được tiền lợi nhuận gì.

Vào ngày 26/6/2020, G tiếp tục mua ma túy về để tổ chức cho các đối tượng nghiện trên cùng sử dụng. G liên lạc với đối tượng tên B qua mạng xã hội Zalo hỏi mua 13.000.000 đồng ma túy tổng hợp (dạng khay và kẹo), B đồng ý và nói G sẽ chuyển tiền qua cửa hàng Thế giới di động cho người có tên Hồ Ngọc Thanh B, có số điện thoại 0909310700 và nói G có người quen nào ở thành phố Hồ Chí Minh về thì B gửi về, G đồng ý. G cho B số điện thoại của H để giao ma túy (Do trước đó H có liên lạc với G về việc sử dụng ma túy nên biết H về huyện Định Quán). Sau khi liên lạc xong thì G đến cửa hàng Thế giới di động, tại ấp X, xã T, huyện Định Quán, để chuyển tiền như đã thoả thuận với B. Sau đó, B sử dụng điện thoại 0909310700 liên lạc với H

qua số điện thoại 0328009292 để hẹn nơi giao ma túy và khoảng 23 giờ ngày 26/6/2020, B đi xe mô tô hiệu Vaio, màu xanh (không rõ biển số) đến khu vực đường Nguyễn Bắc, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Tại đây, B đưa cho H 01 gói giấy bên trong có chứa bạch nylon đựng ma túy tổng hợp. Sau khi nhận được ma túy thì H mang ma túy đón xe Grab về nhà nghỉ M tại ấp D, xã C, huyện Định Quán. Cũng trong thời gian này, G thuê phòng số 218 của nhà nghỉ M để làm nơi tổ chức sử dụng ma túy, G liên hệ với T, Q, S đến đây chơi; T đến trước, lát sau thì Q, S và bạn của S là Trịnh Nguyễn Gia H – sinh ngày 03/3/2003 cùng đến. Tại đây, G nói với T ra nhà nghỉ lấy 01 bộ loa vi tính và đèn chớp màu, đĩa, ống hút, để chuẩn bị tổ chức sử dụng chất ma túy để trong phòng số 218 của nhà nghỉ (do G gửi bộ dụng cụ này trước đó ở nhà nghỉ M).

Khoảng 01 giờ 40 phút sáng ngày 27/6/2020, H mang ma túy về đến nơi, H vào phòng số 218 của nhà nghỉ thì thấy có G, Q, S, H, T trong phòng và H giao lại cho G số ma túy trên. G lấy ma túy từ H và mở ra bên trong có: 01 bạch nylon được hàn kín bên trong chứa 19 viên nén màu hồng, 01 bạch nylon được hàn kín bên trong chứa 02 viên nén màu xanh và 02 bạch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (dạng Ketamin), G bỏ 01 phần ma túy chứa tinh thể màu trắng (dạng Ketamin) vào đĩa tán mịn ma túy để mọi người cùng sử dụng, G cắn 0,5 viên nén màu xanh (Riêng S, H ngủ không sử dụng). Khi H, G, Q, T đang sử dụng ma túy thì đến 03 giờ cùng ngày bị bắt quả tang cùng tang vật.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán quyết định:*

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trường G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trường G 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Căn cứ vào điểm o, khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Ngày 19/4/2021 bị cáo Phạm Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 20/4/2021 bị cáo Đỗ Trường G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:*

Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định. Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Trường G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Trường G thừa nhận bị cáo có hành vi mua ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy, thuê phòng nghỉ và tìm người sử dụng chất ma túy để cùng nhau sử dụng. Ngoài lần sử dụng vào ngày 27/6/2020, bị cáo G còn nhiều lần tổ chức cho các đối tượng nghiện cùng sử dụng trong đó có bị cáo Phạm Ngọc H. Do đó, việc bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo phạm vào 2 tình tiết định khung nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 9 năm tù là phù hợp. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đối với bị cáo Phạm Ngọc H đã có hành vi vận chuyển ma túy giúp cho G để cả nhóm cùng sử dụng vào ngày 27/6/2020. Số ma túy này là G mua của đối tượng tên B ở TP. Hồ Chí Minh và đã trả tiền cho B thông qua tài khoản của Hồ Ngọc Thanh B, bị cáo H chỉ mang giúp G ma túy từ TP. Hồ Chí Minh về Định Quán nên bị cáo H bị truy tố, xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm o, khoản 2 Điều 250 BLHS là phù hợp. Khung hình phạt đối với tội danh trên từ 7 đến 15 năm tù. Do bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chỉ có 1 tình tiết định khung nên bị xử phạt mức án 7 năm 06 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

[6] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán quyết định:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trường G phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trường G 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Căn cứ vào điểm o, khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2020.

Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Đỗ Trường G phải chịu 200.000đ án phí phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Chi cục THA dân sự huyện Định Quán
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lệ Trang**

